

SỞ GD&ĐT BẠC LIÊU
HĐ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NĂM HỌC 2024-2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 08/HĐ-TK

Bạc Liêu, ngày 10 tháng 12 năm 2024

V/v hướng dẫn cách thức vấn đáp,
thiết kế, trình bày ý tưởng tiết dạy
và nội dung ôn tập kiến thức vấn đáp
xét tuyển viên chức sự nghiệp giáo
dục công lập năm học 2024 - 2025

Kính gửi: Các thí sinh dự tuyển viên chức.

Thực hiện Kế hoạch số 82/KH-SGDĐT ngày 02/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Bạc Liêu năm học 2024-2025;

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức, Hội đồng xét tuyển viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn một số nội dung liên quan như sau:

I. Cách thức thực hiện vấn đáp

1. Đối với tất cả các thí sinh (bao gồm thí sinh dự tuyển vào vị trí giáo viên và nhân viên)

a) Công tác chuẩn bị

Sau khi được gọi vào phòng kiểm tra, sát hạch (gọi tắt là kiểm tra), người dự tuyển sẽ bốc thăm bộ câu hỏi vấn đáp của mình. Mỗi bộ câu hỏi vấn đáp có mã số riêng, được bỏ vào phong bì, dán kín. Bộ câu hỏi bao gồm: 01 câu hỏi về kiến thức chung và 01 câu hỏi kiến thức chuyên ngành.

Mỗi người dự tuyển sẽ được phát giấy nháp do Hội đồng tuyển dụng cung cấp để chuẩn bị. Thời gian chuẩn bị và trả lời không quá 30 phút (Thời gian chuẩn bị không quá 15 phút, thời gian trả lời không quá 15 phút).

Kết thúc nội dung vấn đáp, người dự tuyển nộp lại giấy nháp cho Ban kiểm tra, sát hạch và ký tên vào danh sách đã vấn đáp.

b) Cấu trúc và thang điểm vấn đáp

- Câu 1: Kiến thức chung (50 điểm)

+ Điểm nội dung: (45 điểm).

. Trả lời đúng, đủ các ý theo yêu cầu câu hỏi: 30 điểm.

. Có vận dụng kiến thức vào nội dung trả lời: 15 điểm.

+ Điểm tác phong (trang phục, thái độ, giao tiếp, ...): 5 điểm.

- Câu 2: Kiến thức chuyên ngành (50 điểm):

+ Điểm nội dung phân trình bày và câu hỏi của Ban kiểm tra, sát hạch (nếu có): (45 điểm).

+ Điểm tác phong (trang phục, thái độ, giao tiếp): 5 điểm.

- Điểm vấn đáp được tính theo thang điểm 100 và không thực hiện phúc khảo đối với kết quả vấn đáp.

2. Đối với thí sinh dự tuyển vào vị trí giáo viên THCS Trường THPT Bạc Liêu và giáo viên THPT Chuyên Bạc Liêu

Ngoài việc tham gia vấn đáp, thí sinh còn phải thực hiện việc thiết kế và trình bày ý tưởng 01 tiết dạy. Cụ thể:

a) Công tác chuẩn bị

Sau khi được gọi vào phòng, người dự tuyển sẽ bốc thăm tiết dạy (*Do Hội đồng xét tuyển đưa ra*) theo Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

Mỗi thí sinh sẽ được phát giấy nháp do Hội đồng xét tuyển cung cấp để chuẩn bị. Thời gian chuẩn bị và trình bày ý tưởng không quá 45 phút (*Thời gian chuẩn bị không quá 30 phút, thời gian trình bày ý tưởng không quá 15 phút*).

Kết thúc nội dung trình bày ý tưởng tiết dạy, người dự tuyển nộp lại giấy nháp cho Ban kiểm tra, sát hạch và ký tên vào danh sách đã trình bày ý tưởng tiết dạy.

b) Cấu trúc và thang điểm

Tiết dạy được đánh giá theo hướng dẫn tại Công văn số 943/SGDĐT- GDTrH ngày 09/9/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo với thang điểm là 20. Cụ thể:

- Điểm nội dung trình bày ý tưởng tiết dạy và trả lời câu hỏi của Ban kiểm tra, sát hạch: 18 điểm.

- Điểm tác phong (*trang phục, thái độ, giao tiếp, ...*): 02 điểm.

Không thực hiện phúc khảo đối với kết quả thiết kế và trình bày ý tưởng 01 tiết dạy.

II. Các nội dung, tài liệu liên quan đến nội dung vấn đáp

(*Có danh mục tài liệu ôn tập tham dự xét tuyển vòng 2 đính kèm*)

Hội đồng tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Bạc Liêu năm học 2024 - 2025 thông báo đến các thí sinh dự tuyển được biết và thực hiện./.

Nơi nhận: *thư*

- Hội đồng xét tuyển;
- Ban Giám sát;
- Ban ra đề thi;
- Thí sinh dự xét tuyển viên chức;
- Niêm yết tại trụ sở cơ quan;
- Cổng TTĐT Sở GDĐT Bạc Liêu;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH**



**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ GDĐT
Dương Hồng Tân**



DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP THAM DỰ XÉT TUYỂN VÒNG 2

(Kèm theo Công văn số 08/HĐ-TTK ngày 10/12/2024
của Hội đồng xét tuyển viên chức)

A. KIẾN THỨC CHUNG

- Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010;
- Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức;
- Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức;
- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

B. KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH

I. Đối với vị trí giáo viên

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;
- Các vấn đề về công tác giáo dục học sinh, công tác chủ nhiệm lớp, công tác phối hợp các lực lượng giáo dục học sinh,...

II. Đối với vị trí nhân viên

1. Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm

- Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập;
- Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;
- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Nhân viên Giáo vụ

- Thông tư số 22/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm về xếp lương viên chức giáo vụ trong trường phổ thông dân tộc nội trú; trường trung học phổ thông chuyên; trường dự bị đại học và trường dành cho người khuyết tật công lập;



- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Nhân viên Thư viện hạng IV

- Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

- Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Nhân viên Thư viện hạng III

- Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

- Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Nhân viên Văn thư trung cấp

- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác Văn thư;

- Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Nhân viên Văn thư viên

- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác Văn thư;

- Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Nhân viên Kế toán

- Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán;

- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Nhân viên Y tế

- Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ;

- Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT quy định về công tác y tế trường học;

- Tài liệu hướng dẫn công tác y tế trường học ban hành kèm theo Quyết định số 3822/QĐ-BGDĐT ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Phê duyệt các tài liệu truyền thông về phòng, chống dịch bệnh COVID- 19 và công tác y tế trong trường học;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9. Chuyên viên Quản trị công sở

- Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và Đào tạo;

- Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

